

VĂN KIẾN QUỐC HỘI TOÀN TẬP, TẬP 1 (1945-1960) - NHỮNG HOẠT ĐỘNG QUAN TRỌNG CỦA QUỐC HỘI QUA DẤU ẤN CỦA TÀI LIỆU LƯU TRỮ

Nguyễn Văn Hàm^(*)

Thực hiện nghị quyết số 732/NQ-UBTVQH11 ngày 06-10-2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng Hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về việc xuất bản Văn kiện Quốc hội toàn tập dưới sự chỉ đạo của Hội đồng xuất bản bao gồm các vị lãnh đạo của Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia ấn hành năm 2006 đã được người đọc đón nhận một cách hết sức trân trọng. Vì “Đây là lần đầu tiên, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định xuất bản bộ sách lớn *Văn kiện Quốc hội toàn tập* một cách tương đối đầy đủ và hệ thống về các văn kiện Quốc hội trong hơn 60 năm qua”, “Mục đích của việc xuất bản Văn kiện Quốc hội toàn tập nhằm góp phần phản ánh một cách khách quan trung thực quá trình tổ chức và hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội từ năm 1946, phản ánh quá trình xây dựng và phát triển của nhà nước ta, cung cấp những tư liệu lịch sử chính xác và có hệ thống cho công tác lý luận, biên soạn lịch sử Quốc hội, tuyên truyền giáo dục và bồi dưỡng cán bộ đảng viên và nhân dân, nhất là lớp trẻ về truyền thống của Quốc hội, của Nhà nước ta”⁽¹⁾.

Như chúng ta đều biết, chỉ sau hơn bốn tháng kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945 tại quảng trường Ba Đình Hà Nội khai sinh ra nước Việt Nam mới thì cuộc Tổng tuyển cử tự do, dân chủ để bầu ra Quốc hội đầu tiên ở nước ta được tổ chức và đã thành công tốt đẹp⁽²⁾. Đó là Quốc hội khoá I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Quốc hội khoá I hoạt động chủ yếu trong điều kiện của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) và mấy năm sau hoà bình lập lại cho đến khi bầu Quốc hội khoá II ngày 8-5-1960. Với nhiệm kỳ kéo dài hơn 14 năm, Quốc hội khoá I họp 12 kỳ, và đã ban hành hàng trăm tài liệu văn kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đại diện dân cử cao nhất và cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 (1945-1960) chính là những tài liệu văn kiện do Quốc hội khoá I (trừ 12 văn kiện của Quốc dân đại hội Tân Trào năm

(1) Trích lời giới thiệu Văn Kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 (1945-1960), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.VII

(2) Tất cả 71 tỉnh, thành có 89% cử tri đã đi bỏ phiếu; phổ biến là 80%, nhiều nơi đạt 90%... Cả nước đã bầu được 333 đại biểu, trong đó có 57% số đại biểu của các đảng phái khác nhau; 43% số đại biểu không đảng phái; 87% số đại biểu là công nhân, nông dân, chiến sĩ cách mạng; 10 đại biểu nữ và 34 đại biểu dân tộc thiểu số (Xem: 60 năm Quốc hội Việt Nam, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.33, 34.

(*) PGS., Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

1945 được coi là tổ chức tiền thân của Quốc hội) ban hành để thực hiện công việc mà cử tri cả nước đã tin tưởng giao phó. Trong tổng số 366 tài liệu văn kiện được công bố trong Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 có 308 tài liệu văn kiện được sưu tầm, lựa chọn từ Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, số còn lại được sưu tầm từ Văn kiện Đảng toàn tập, Hồ Chí Minh toàn tập và báo Nhân dân đã công bố xuất bản vào những năm trước đây. Những tài liệu văn kiện này cũng được sưu tầm từ các lưu trữ của Đảng hoặc lưu trữ của Nhà nước.

Quốc hội khoá I chủ yếu tồn tại và hoạt động trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Do đó điều kiện, phương tiện làm ra tài liệu, bảo quản tài liệu gặp rất nhiều khó khăn. Hơn ba trăm tài liệu văn kiện bảo quản trong lưu trữ được sưu tầm, lựa chọn để công bố trong *Văn kiện Quốc hội toàn tập*, tập 1 (1945-1960) tuy còn khiêm tốn, nhưng là những dấu ấn lịch sử chính xác và sinh động về hoạt động của Quốc hội nước ta trong nhiệm kỳ đầu tiên. Những văn kiện được công bố trong tập 1 này, đa số được sưu tầm, tìm kiếm từ trong lưu trữ và lần đầu tiên được lựa chọn công bố rộng rãi phục vụ cho các nhu cầu xã hội khác nhau.

Trước hết đó là *một nguồn sử liệu gốc*, có độ tin cậy cao để nghiên cứu lịch sử hình thành và phát triển của cơ quan đại diện cao nhất, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất nói riêng và lịch sử xây dựng, phát triển của nhà nước kiểu mới ở Việt Nam nói chung. Trong diễn văn khai mạc và báo cáo của Hồ Chủ Tịch tại kỳ họp thứ 1, Quốc hội khoá I ngày 2-3-

1946, Người nói: “Cuộc Quốc dân đại biểu đại hội này là lần đầu tiên trong lịch sử nước Việt Nam ta. Nó là một kết quả của cuộc Tổng tuyển cử ngày 6-1-1946, mà cuộc tổng tuyển cử lại là kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng, phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta...”[4, tr.41]. Cũng tại kỳ họp này, Quốc hội thành lập ra Chính phủ liên hiệp kháng chiến để “...cương quyết lãnh đạo nhân dân kháng chiến, thực hiện nền dân chủ cộng hoà Việt Nam, mang lại tự do, hạnh phúc cho dân tộc”[4, tr.40]. Đây thực sự là một nhà nước của dân, do dân và vì dân như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhấn mạnh.

Do hoàn cảnh của cuộc kháng chiến vô cùng gian khổ, ác liệt nên hầu hết hoạt động của Quốc hội khoá I chủ yếu thông qua Ban Thường trực Quốc hội. Điều này thể hiện ở các văn kiện của Quốc hội và Ban Thường trực Quốc hội đã ban hành hàng năm. Ví dụ năm 1946, trong số 26 văn kiện được công bố, đều do Quốc hội ban hành, nhưng năm 1947, 13 văn kiện đều do Ban Thường trực Quốc hội ban hành; năm 1952 cũng chỉ có 5 văn kiện của Ban Thường trực Quốc hội. Nhìn chung, từ năm 1946 đến 1954 trước khi hoà bình lập lại, tổng số văn kiện được công bố là 146 thì chủ yếu là của Ban Thường trực Quốc hội, Bởi vì trong suốt 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954) Quốc hội chỉ họp được 3 kỳ vào tháng 3, tháng 11-1946 và tháng 12-1953. Nhiệm vụ chủ yếu của Quốc hội đều do Ban Thường trực Quốc hội giải quyết nhằm thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của giai

đoạn này là củng cố chính quyền, đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi hoàn toàn.

Sau hoà bình lập lại, từ 1955 đến khi kết thúc nhiệm kỳ giữa năm 1960, Quốc hội khoá I đã sinh hoạt đều đặn hơn với 9 kỳ họp. Số lượng văn kiện được làm ra để phục vụ công việc của Quốc hội cùng tăng lên đáng kể và được công bố trong tập 1 này lên tới 208 văn kiện, trong đó có nhiều văn bản luật quan trọng như: Luật về chế độ báo chí, luật quy định quyền tự do hội họp, luật bảo đảm quyền tự do thân thể và quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, thư tín của nhân dân, luật công đoàn, luật tổ chức chính quyền địa phương và đặc biệt là Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà năm 1959...

Trong giai đoạn này, nhiệm vụ đấu tranh nhằm thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ và tổng tuyển cử thống nhất nước nhà cũng được phản ánh qua nhiều văn kiện như Nghị quyết, Lời tuyên bố, Lời kêu gọi của Quốc hội gửi đến đồng bào cả nước cũng như nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới... Đồng thời, nhiệm vụ xây dựng nhà nước dân chủ nhân dân, khôi phục phát triển kinh tế, hoàn thành cải cách ruộng đất và sửa sai, mở rộng quan hệ đối ngoại... cũng được phản ánh trong nhiều văn kiện công bố trong tập 1 này.

Đa phần các tài liệu văn kiện đã in trong Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 (1945-1960) đều được sưu tầm, lựa chọn từ các tài liệu lưu trữ lần đầu tiên được công bố, hoặc đã công bố lẻ tẻ trên nhật báo hay các tập văn kiện khác (ví dụ báo

Nhân dân, Văn kiện Đảng toàn tập, Hồ Chí Minh toàn tập). Đây là những bản chính, bản gốc được Hội đồng biên tập xem xét, lựa chọn kỹ càng về bản văn của văn kiện, nhất là đối với những văn bản chữ bị mờ, bị mất chữ do thời gian hoặc do kỹ thuật in ấn thô sơ. Nhiều từ cũ, từ khó đã được chú thích rõ để tiện lợi cho người sử dụng.

Với 354 văn kiện, trong đó có 308 tài liệu văn kiện được sưu tầm từ Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III được biên tập công bố trong Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1, không chỉ là một nguồn sử liệu quý mà còn là những tư liệu quan trọng để nghiên cứu, tổng kết những kinh nghiệm xây dựng nhà nước kiểu mới ở Việt Nam trong việc thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc, dân chủ và cách mạng XHCN ở một nước nông nghiệp lạc hậu như nước ta. Điều này chắc chắn sẽ góp phần làm phong phú thêm kho tàng lý luận cách mạng chung của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Đối với việc công bố những bộ văn kiện lớn thì việc biên soạn các *công cụ tra tìm* để giúp người sử dụng khỏi phải tìm hiểu các tài liệu khác mới có thể hiểu đúng, chính xác các tài liệu công bố là vô cùng quan trọng. Lời giới thiệu, lời nhà xuất bản, chú thích, bản chỉ dẫn tên người, mục lục của tập sách được biên soạn cho tập 1 của Văn kiện Quốc hội toàn tập là hết sức bổ ích và tiện lợi cho người đọc. Bởi vì thông qua những công cụ tra tìm này, người sử dụng có thể hiểu được *chủ đích* của những văn kiện công bố và những văn kiện này được sưu tầm, lựa chọn từ đâu, độ chính xác của những

văn kiện đó như thế nào,... Tuy nhiên, các công cụ tra tìm của Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 vẫn chưa đáp ứng được sự mong đợi của người đọc. Ví dụ chỉ có 16 chú thích liên quan đến một số tổ chức (ngoài những chú thích tên riêng, danh từ,... ở cuối trang) là chưa đầy đủ, bởi vì còn nhiều tổ chức, nhiều sự kiện cũng cần phải được chú thích rõ thì những người không trải qua giai đoạn lịch sử này mới có thể hiểu được. Ví dụ liên đoàn công giáo Việt Nam ở Nam Bộ (tr.192), Hội đồng tư vấn chính trị hiệp thương Trung Hoa (tr.241), Ủy ban dân tộc giải phóng Cao Miên (tr.307)... Đối với những văn kiện không có ngày tháng thì không thể chú thích “Bản gốc không đề ngày tháng” (tr.143, 199, 293, 308,...) mà cần phải xác minh làm rõ. Bản chỉ dẫn tên người cũng còn quá ít.

Trong 354 tài liệu văn kiện được sưu tầm, lựa chọn công bố trong Văn kiện Quốc hội toàn tập thì có 308 văn kiện được sưu tầm từ Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III và đều được chú dẫn “Lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III” là chưa đầy đủ và không có ý nghĩa thiết thực khi cần phải kiểm tra, đối chiếu với bản chính, bản gốc. Về nguyên tắc, khi công bố tài liệu lưu trữ phải chỉ rõ “địa chỉ” của chúng bao gồm các thông tin sau:

- Tên kho (trung tâm) lưu trữ,
- Tên hoặc số phong lưu trữ,
- Tên hoặc số mục lục hồ sơ,
- Tờ số văn kiện được lựa chọn công bố.

Việc chỉ rõ “địa chỉ” của văn kiện sẽ giúp cho người đọc khi cần thiết có thể kiểm tra một cách nhanh chóng, chính xác bản văn của văn kiện công bố với bản chính, bản gốc trong hồ sơ lưu trữ.

Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 công bố lần này nếu được biên soạn thêm “Niên biểu các sự kiện” thì sẽ tiện lợi hơn nhiều cho người sử dụng. Đó là bản trình bày một cách hệ thống theo thời gian các sự kiện hoạt động chủ yếu của Quốc hội (kể cả Quốc dân đại hội ở Tân Trào) gồm 3 yếu tố chính sau đây: thời gian - sự kiện - trang số (có nhắc đến sự kiện trong tập văn kiện được công bố). Đây chính là bản “biên niên sử” mà người đọc hết sức quan tâm chú ý khi tiếp cận các tập văn kiện công bố đồ sộ và chứa đựng nhiều sự kiện lịch sử như Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 công bố lần này.

Lần đầu tiên ra mắt độc giả, Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1 (1945-1960) thực sự là một cuốn sách quý, bởi vì đây là những tài liệu lưu trữ được bảo quản cẩn mật trong một Trung tâm lưu trữ Quốc gia lớn được công bố rộng rãi để phục vụ nghiên cứu lịch sử, tổng kết lý luận và giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ người Việt Nam hiện nay và mai sau. Mặt khác, việc công bố tập sách này cũng đã đáp ứng “quyền được thông tin” về những hoạt động của cơ quan đại diện cao nhất cho lợi ích của công dân nói riêng và của dân tộc nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Lịch sử Quốc hội Việt Nam 1946-1960*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994.
2. *Phòng lưu trữ Quốc hội*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước.
3. *60 năm Quốc hội Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
4. *Văn kiện Quốc hội toàn tập*, tập 1 (1945-1960), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN, T.XXIII, N_o1, 2007

COMPLETE WORKS OF THE NATIONAL ASSEMBLY, VOLUME 1 (1945-1960) - IMPORTANT ACTIVITIES OF THE NATIONAL ASSEMBLY ACCORDING TO ARCHIVES

Assoc. Prof. Nguyen Van Ham

*Department of Archive and Office Administration,
College of Social Sciences and Humanities*

For the first time in history, the Complete Works of the National Assembly, Volume 1 (1945-1960) shall disclose widely the documents produced by the National Assembly and the Standing Committee of the National Assembly during the process of exercising its function as the highest elected body of State power of the Democratic Republic of Vietnam. Most of the documents disclosed in Volume 1 are original ones which have been collected and selected from the National Assembly Archives maintained at the National Archives Center III. These documents constitute a valuable source of historic literature that greatly facilitates the study on theories of building a new-model state in Vietnam.